

**TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP THAN - KHOÁNG SẢN VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV**



**TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Dự thảo)**

Hồng Gai, tháng 4 năm 2026

**DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2026**

STT	Tên tài liệu	Trang
1	Chương trình làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2026	
2	Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông năm 2026	
3	Quy chế bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031	
4	Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2025	
5	Báo cáo kết quả SXKD năm 2025; Kế hoạch SXKD năm 2026	
6	Báo cáo chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2025, đề xuất kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2026.	
7	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, Giám đốc Công ty năm 2025.	
8	Báo cáo Tài chính đã được kiểm toán năm 2025.	
9	Tờ trình phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2025.	
10	Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2025	
11	Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026.	
12	Dự thảo nghị quyết Đại hội.	
13	Phiếu đặt câu hỏi của cổ đông.	

Hồng gai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

**CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Thời gian: Từ 14h30 ngày 24/4/2026

TT	Nội dung	Người thực hiện
1	Ôn định tổ chức, thực hiện nghi lễ chào cờ	BTC
2	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	BTC
3	Mời Chủ tọa lên điều hành Đại hội	BTC
4	- Giới thiệu đồng chủ tọa điều hành Đại hội - Cử Thư ký Đại hội, tổ giúp việc Thư ký và Ban kiểm tra tư cách cổ đông.	Ông Bùi Văn Tuấn Chủ tịch HĐQT
5	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông	Ông Đoàn Ngọc Bích, TB
6	Thông qua chương trình làm việc, Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử	Ông Phạm Tuấn Phong, TVHĐQT, GD
7	<i>Biểu quyết thông qua chương trình làm việc, Quy chế Đại hội, Quy chế bầu cử</i>	nt
8	Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025, phương hướng nhiệm vụ 2026.	nt
9	Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và phương hướng nhiệm vụ năm 2026.	nt
10	Báo cáo về thực hiện tiền lương, thù lao năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026 của Người quản lý Công ty	nt
11	Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2025	Bà Lê Thị Thu Trang, PGĐ
12	Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025	Bà Lê Thị Thu Trang, PGĐ
13	Báo cáo đánh giá của Ban kiểm soát về kết quả SXKD và thẩm định Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán và báo cáo phương án phân phối lợi nhuận năm 2025	Bà Vũ Thị Dung, TBKS
14	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT, GD công ty năm 2025	Bà Vũ Thị Dung, TBKS
15	Báo cáo đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2026	Bà Vũ Thị Dung, TBKS

TT	Nội dung	Người thực hiện
16	Thảo luận của các cổ đông về các nội dung do HĐQT, GD và BKS trình bày	Ông Bùi Văn Tuấn Chủ tịch HĐQT
17	Ý kiến của của Chủ tọa Đại hội về tiếp thu các ý kiến của các cổ đông (nếu có)	nt
18	Biểu quyết thông qua các nội dung trình	nt
19	Thực hiện quy trình bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026 - 2030	nt
19.1	Thực hiện đề cử, ứng cử Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031	Ông Phạm Tuấn Phong
19.2	Thực hiện bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2026 - 2031	nt
20	Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026-2031: - Trưởng Ban bầu cử thông báo thể lệ bầu; - Phát phiếu cho các cổ đông; - Các cổ đông bỏ phiếu; - Kiểm phiếu;	Ông Nguyễn Hữu Chung, Trưởng Ban, Các thành viên Ban bầu cử
21	Công bố kết quả bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2026 - 2031	Ông Nguyễn Hữu Chung, Trưởng Ban
	Nghỉ giải lao 15 phút	(HĐQT, BKS họp phiên thứ nhất bầu chủ tịch HĐQT, Trưởng ban KS)
22	Thông qua dự thảo nghị quyết Đại hội	Bà Bùi Bích Hạnh, Thư ký
23	Thảo luận và biểu quyết thông qua Nghị quyết Đại hội	Ông Bùi Văn Tuấn Chủ tọa
24	Thông báo kết quả bầu chủ tịch HĐQT, TBKS tặng hoa chúc mừng và chia tay TVHĐQT không tham gia nhiệm kỳ 2026-2031	Ông Phạm Tuấn Phong, TVHĐQT, GD
25	Bế mạc Đại hội	Ông Bùi Văn Tuấn Chủ tọa
26	Chào cờ	BTC

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Số: /QC-VPC

Hồng Gai, ngày tháng 4 năm 2026

Dự thảo

QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026 CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI-TKV

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29/11/2019; Luật Doanh nghiệp ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức hoạt động và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty; Căn cứ nghị quyết số 01/NQ-HĐQT ngày 02/3/2026, Hội đồng Quản trị Công ty Dự thảo Quy chế làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 bao gồm các nội dung sau:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1.1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV.

1.2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

1.3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

Chương II QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện, quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

2.1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty tại thời điểm đăng ký cuối cùng ngày 20/3/2026 do Công ty cổ phần hoa tiêu hàng hải - TKV chốt danh sách.

2.2. Quyền của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b) Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c) Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;

d) Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết và các tài liệu ngay sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

e) Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải thực mang theo Giấy CMND hoặc thẻ căn cước..., Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông;

b) Trang phục lịch sự;

c) Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d) Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e) Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f) Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g) Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h) Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i) Nghiêm túc chấp hành Quy chế, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

3.1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị (“HĐQT”) công ty quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước ..., Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b) Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp: Thẻ biểu quyết; Phiếu biểu quyết; và các tài liệu khác liên quan;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;
- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d) Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức Đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công.

3.2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

4.1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

4.2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn tiến hành kiểm phiếu biểu quyết.

4.3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

4.4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

4.5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

4.6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

5.1. Chủ tịch HĐQT công ty là Chủ tọa Đại hội.

5.2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

5.3. Chủ tọa tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

5.4. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:

- a) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
- b) Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
- c) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

5.5. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội.

5.6. Chủ tọa có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

5.7. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

5.8. Chủ tọa chỉ định Thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa.

Chương III

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

6.1. Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội. Trường hợp quá 30 phút kể từ thời điểm khai mạc Đại hội (được ghi trong nội dung chương trình cuộc họp đã gửi cho các cổ đông), mà số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội chưa đại diện đủ cho trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông thì cuộc họp được coi như chưa đủ điều kiện để tiến hành.

6.2. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

7.1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

7.2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết.

7.3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản, Nghị quyết Đại hội được thông qua.

Điều 8. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến. Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội để xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được

cổ đông khác phát biểu và chỉ có các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội.

Điều 9. Phiếu biểu quyết, thẻ biểu quyết, thẻ thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

9.1. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được in tên cổ đông, số cổ phần sở hữu, số cổ phần đại diện, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

9.2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết được xác định bằng số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện được ủy quyền tham dự Đại hội.

9.3. Việc biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 được thực hiện bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và được Chủ tọa Đại hội công bố ngay tại Đại hội. Cổ đông biểu quyết cho từng vấn đề bằng cách giơ Thẻ biểu quyết của mình khi được Chủ tọa hỏi Đồng ý/ Không đồng ý/ Không có ý kiến về từng nội dung cụ thể. Cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần đối với từng nội dung và được xác thực bằng việc cổ đông đánh dấu vào 01 (một) trong 3 (ba) ô tương ứng (đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác) ghi trong Phiếu biểu quyết và nộp lại cho Ban tổ chức sau khi kết thúc Đại hội.

9.4. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông sẽ được thông qua khi có từ 50% trở lên tổng số phiếu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông đồng ý tán thành.

Điều 10. Biên bản Đại hội

10.1. Nội dung diễn biến Đại hội được thư ký lập thành Biên bản. Chủ tọa Đại hội và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

10.2. Biên bản Đại hội được Đại hội thông qua trước khi bế mạc và được công bố thông tin, gửi đến các cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

10.3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

Điều 11. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa chuẩn bị Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua và được công bố trên website của công ty.

Điều 12. Hiệu lực thi hành của Quy chế

12.1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười hai (12) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.

12.2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTN (ecopy);
- GD, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- P. TCHC (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn

Quảng Ninh, ngày 24 tháng 4 năm 2026

DỰ THẢO

QUY CHẾ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN HOA TIÊU HÀNG HẢI - TKV

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

- Điều lệ Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải - TKV được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2031 của Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải - TKV tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2026 như sau:

Điều 1. Nguyên tắc và đối tượng bầu cử

1.1. Nguyên tắc bầu cử

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải - TKV (sau đây gọi tắt là Công ty) được thực hiện theo nguyên tắc:

- Bầu cử công khai, trực tiếp bằng hình thức bỏ phiếu kín.

- Việc bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại Khoản 3, Điều 148 Luật doanh nghiệp năm 2020.

1.2. Đối tượng có quyền bầu cử: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông được chốt vào 15h00 ngày 20/3/2026.

1.3. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên với nhiệm vụ cụ thể:

- Tổng hợp, lập danh sách những người ứng cử và đề cử vào HĐQT, Ban kiểm soát (BKS) để thông qua tại Đại hội.

- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu.

- Giải quyết các khiếu nại về bầu cử thành viên HĐQT, BKS (nếu có).

Điều 2. Số lượng, tiêu chuẩn thành viên HĐQT, Kiểm soát viên

2.1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu là 05 (năm) thành viên, số lượng Kiểm soát viên được bầu là 03 thành viên.

2.2. Nhiệm kỳ của HĐQT, BKS

- Nhiệm kỳ của HĐQT, BKS là 05 (năm) năm;
- Các thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số lần nhiệm kỳ không hạn chế.
- Các thành viên BKS có thể được bầu lại với số lần nhiệm kỳ không hạn chế

2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, Kiểm soát viên

a. Tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT

- Thành viên Hội đồng quản trị là những người mà pháp luật và Điều lệ Công ty không cấm làm thành viên Hội đồng quản trị. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty.

- Thành viên HĐQT phải có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành, nghề kinh doanh chủ yếu của Công ty.

b. Tiêu chuẩn Kiểm soát viên

- Có đủ năng lực hành vi dân sự và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp 2020.

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

- Kiểm soát viên không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác.

- Kiểm soát viên không phải là người quản lý công ty, không được giữ các chức vụ trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty. Kiểm soát viên không là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong ba (03) năm liền trước đó. Kiểm soát viên không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty.

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 3. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên

3.1. Trước cuộc họp Đại hội, các cổ đông có quyền cùng nhau lập nhóm đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT, Kiểm soát viên.

3.2. Việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định như sau:

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết, có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử ứng viên HĐQT, Kiểm soát viên, cụ thể:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 20% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 01 (một) thành viên HĐQT và 01 (một) Kiểm soát viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 50% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 02 (hai) thành viên HĐQT và 02 (hai) Kiểm soát viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 65% số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử 03 (ba) thành viên HĐQT và 03 (ba) Kiểm soát viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 65% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử đủ số ứng viên HĐQT và Kiểm soát viên.

Điều 4. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS

4.1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên bao gồm:

- Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu);

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);

- Bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/hộ chiếu của ứng viên và các văn bằng, chứng chỉ chứng minh trình độ văn hóa, chuyên môn.

4.2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông ứng cử hoặc đề cử phải cung cấp đầy đủ hồ sơ ứng cử hoặc đề cử như trên cho Ban tổ chức và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các hồ sơ cung cấp.

4.3. Chỉ những hồ sơ ứng cử hoặc đề cử đáp ứng đủ điều kiện ứng cử hoặc đề cử và những ứng viên đáp ứng đủ điều kiện tương ứng của thành viên HĐQT, Kiểm soát viên mới được đưa vào danh sách ứng cử viên công bố tại Đại hội.

Điều 5. Nguyên tắc bầu cử

5.1. Việc biểu quyết bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc Kiểm soát viên.

5.2. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền dồn toàn bộ số phiếu bầu của mình để bầu cho 01 ứng cử viên hoặc chia số phiếu bầu cho các ứng cử viên được lựa chọn.

5.3. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (Bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần, tổng số thành viên HĐQT nhiệm kỳ I là 05 thành viên và BKS là 03 thành viên. Cổ đông A sẽ có tổng số phiếu bầu cử tương ứng với 5.000 phiếu cho 05 ứng cử viên HĐQT và 3.000 phiếu cho 3 ứng cử viên BKS.

Điều 6. Hình thức tiến hành bầu cử

Phiếu biểu quyết: Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp sẽ được cấp Phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên (“Phiếu biểu quyết”), trên đó có ghi tên cổ đông, mã số cổ đông và tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu.

- Việc bầu cử thành viên HĐQT và Kiểm soát viên của Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải - TKV sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp tại Đại hội hoặc bỏ phiếu từ xa theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị (hoặc Ban Kiểm soát) do Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

a. Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa;
- Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận;
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên không vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu.

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ:

- Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra;
- Phiếu bầu cử bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa;
- Phiếu không có chữ ký của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông hoặc phiếu không do cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký.
- Phiếu bầu cử có tổng số phiếu bầu cho những ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu;
- Phiếu bầu cử bầu cho tổng số ứng cử viên vượt quá số lượng thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được bầu.
- Phiếu bầu cử nộp cho Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và Hòm phiếu đã được niêm phong.

c. Các Phiếu bầu cử không hợp lệ không được tính vào kết quả bầu cử.

d. Cách ghi Phiếu bầu cử:

- Bầu bằng phương pháp ghi số cổ phần cho số ứng cử viên mà mình lựa chọn: Cổ đông/đại diện cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi trực tiếp số phiếu bầu của mình cho từng ứng cử viên tại cột “Số phiếu bầu”. Tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không vượt quá tổng số phiếu được quyền bầu ghi ở phần thông tin cổ đông. Số phiếu bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên.

❖ Ví dụ:

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 5 thành viên HĐQT trong tổng số 6 ứng viên. Quý cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(1.000 \times 5) = 5.000$ phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	1.000
2	Ứng viên B	1.000
3	Ứng viên C	0
4	Ứng viên D	1.000
5	Ứng viên E	1.000
6	Ứng viên G	1.000
	Tổng cộng	5 000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn hết phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên (Trường hợp bên dưới là dồn hết cho 1 Ứng viên B)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	0
2	Ứng viên B	5.000
3	Ứng viên C	0
4	Ứng viên D	0
5	Ứng viên E	0
6	Ứng viên G	0
	Tổng cộng	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (Nhưng không đều nhau)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	2.000

2	Ứng viên B	1.000
3	Ứng viên C	500
4	Ứng viên D	700
5	Ứng viên E	800
6	Ứng viên G	
	Tổng cộng	5.000

Trường hợp 4: Cổ đông Nguyễn Văn A chia phiếu bầu của mình cho vài ứng viên (trường hợp bên dưới là dồn cho 02 ứng viên: Ứng viên B và Ứng viên D)

TT	Danh sách ứng viên	Số phiếu biểu quyết
1	Ứng viên A	0
2	Ứng viên B	2.000
3	Ứng viên C	0
4	Ứng viên D	3.000
5	Ứng viên E	0
6	Ứng viên G	0
	Tổng cộng	5.000

* Cổ đông/đại diện ủy quyền của cổ đông có thể lựa chọn một trong 4 phương thức trên và phương thức khác phù hợp theo quy định để thực hiện bầu.

* Trên mỗi phiếu bầu đều có danh sách các ứng cử viên. Cổ đông/đại diện cổ đông sẽ lựa chọn các ứng cử viên mình tín nhiệm để bầu. Trong trường hợp viết sai, cổ đông/đại diện cổ đông không được tẩy xóa mà phải yêu cầu Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu đổi lại phiếu mới.

Điều 7. Kiểm phiếu

a. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu thực hiện việc kiểm phiếu theo quy định như sau:

- Việc kiểm phiếu được Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và được tiến hành ở một phòng riêng có sự giám sát của đại diện cổ đông và Chủ tọa Đại hội.

- Kiểm tra tính hợp lệ của các Phiếu bầu cử và ghi kết quả kiểm phiếu.

- Niêm phong toàn bộ các Phiếu bầu cử, bàn giao lại cho Ban kiểm soát Công

ty ngay sau khi Đại hội bế mạc.

b. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu:

- Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập Biên bản kiểm phiếu, Trưởng Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu đọc Biên bản kiểm phiếu trước Đại hội

- Mọi công việc kiểm tra, lập Biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu phải được Ban bầu cử làm việc trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

Điều 8. Nguyên tắc xác định trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên

- Người trúng cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên HĐQT bầu là 05 thành viên và BKS là 03 thành viên.

- Trong trường hợp có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì người nào sở hữu hoặc đại diện nhiều cổ phần hơn sẽ được chọn. Trường hợp số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau, Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu tiếp lần 2 và chỉ bầu tiếp trong số các ứng cử viên có tổng số phiếu bầu đạt được bằng nhau và số cổ phần đại diện hoặc sở hữu ngang nhau.

Nếu bầu cử không đủ số thành viên HĐQT và/hoặc Kiểm soát viên, Đại hội sẽ tiến hành bầu cử tiếp lần 2 trong số những ứng cử viên còn lại. Nếu sau khi bầu lần 2 vẫn chưa đủ, Đại hội sẽ biểu quyết bầu lại lần 3 để đủ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên.

Điều 9. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu

9.1. Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến bầu thành viên HĐQT, Kiểm soát viên. Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử phải được xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội. Trường hợp có khiếu nại, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội quyết định.

9.2. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa Đại hội giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

Điều 10. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026 - 2031 này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

**BAN TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2026**

Số: /BC-VPC

Hồng Gai, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
Hoạt động của HĐQT năm 2025
Phương hướng, nhiệm vụ năm 2026

Căn cứ Luật doanh nghiệp; Điều lệ hoạt động của Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV. Hội đồng quản trị (HĐQT) báo cáo tình hình hoạt động năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026, như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Thông tin về các thành viên HĐQT

Số TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày thôi là thành viên HĐQT
1	Nguyễn Văn Tứ	Chủ tịch HĐQT	27/9/2021	28/4/2025
2	Trần Đạo	Thành viên HĐQT	27/9/2021	13/12/2025
3	Phạm Tuấn Phong	Thành viên HĐQT	27/9/2021	
4	Hoàng Thị Thường	Thành viên HĐQT	27/9/2021	
5	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên HĐQT	27/9/2021	
6	Bùi Văn Tuấn	Chủ tịch HĐQT	28/4/2025	
7	Nguyễn Xuân Thanh	Thành viên HĐQT	13/12/2025	

- Trong năm 2025, HĐQT 2 lần thay đổi thành viên: (1) Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 ngày 28/4/2025, Đại hội đã thông qua đơn từ nhiệm của ông Nguyễn Văn Tứ - Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 và bầu ông Bùi Văn Tuấn là TVHĐQT giữ chức chủ tịch HĐQT (2) Tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 ngày 13/12/2025, Đại hội đã thông qua đơn từ nhiệm của ông Trần Đạo - TV Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026 và bầu ông Nguyễn Xuân Thanh là TVHĐQT.

2. Các cuộc họp của thành viên Hội đồng quản trị

- Số buổi họp HĐQT: 9 buổi

Số TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Nguyễn Văn Tứ	02	22,22%	Thôi tham gia HĐQT từ ngày 28/4/2025
2	Trần Đạo	08	88,88%	Thôi tham gia HĐQT từ ngày 13/12/2025

3	Phạm Tuấn Phong	09	100%	
4	Hoàng Thị Thường	09	100%	
5	Nguyễn Thị Huyền	04	44,44%	
6	Bùi Văn Tuấn	07	77,77%	Tham gia HĐQT từ ngày 28/4/2025
7	Nguyễn Xuân Thanh	01	11,11%	Tham gia HĐQT từ ngày 13/12/2025

- Số lần gửi ý kiến phiếu biểu quyết của thành viên HĐQT: 03 lần.

3. Hoạt động và giám sát của HĐQT.

3.1. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Định kỳ quý hoặc đột xuất, Hội đồng quản trị họp theo quy chế hoạt động của HĐQT đánh giá tình hình SXKD của Công ty;

- Hội đồng quản trị chỉ đạo, giám sát việc thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Việc giám sát, chỉ đạo được thực hiện thường xuyên thông qua báo cáo tài chính năm 2025; Báo cáo trực tiếp của Giám đốc công ty tại các cuộc họp HĐQT. Nội dung giám sát tập trung vào tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, Đầu tư và sửa chữa tài sản, xây dựng hoàn thiện quy chế nội bộ; công tác cán bộ và tổ chức sản xuất; Công tác quản trị chi phí; phát triển thương hiệu Hoa tiêu TKV; đánh giá mức độ hoàn thành các mục tiêu kế hoạch, lợi nhuận theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

3.2. Giám sát của HĐQT:

- Hội đồng quản trị đã tạo điều kiện thuận lợi nhất để giám đốc Công ty điều hành, chỉ đạo các đơn vị trong Công ty thực hiện tốt nghị quyết, quyết định của HĐQT công ty và cấp trên. Trong quá trình hoạt động SXKD năm 2025, Giám đốc và bộ máy điều hành công ty đã thực hiện nghiêm chỉnh, đầy đủ các nội dung Nghị quyết, quyết định của HĐQT đã ban hành. Triển khai tốt các biện pháp điều hành phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh.

- Giám đốc và bộ máy điều hành công ty đã triển khai, hoàn thành nhiệm vụ Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 và HĐQT giao, thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025; bảo đảm việc làm, thu nhập cho người lao động, công tác an ninh trật tự, chính trị được giữ vững. Không xảy ra tai nạn lao động, tai nạn hàng hải.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm phụ trách quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT để giúp việc HĐQT.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày tháng	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
A	Các Nghị quyết			
1	01/NQ-HĐQT	24/2/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua: 1. Kết quả SXKD năm 2024, tạm giao kế hoạch năm 2025.	5/5 = 100 %

			2. Quy chế Lao động tiền lương. 3. Quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi. 4. Kế hoạch Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.	5/5 = 100 % 5/5 = 100 % 5/5 = 100 %
2	02/NQ-HĐQT	28/4/2025	Thông qua việc từ nhiệm chức chủ tịch HĐQT của ông Nguyễn Văn Tứ; giới thiệu ông Bùi Văn Tuấn ứng cử HĐQT, giữ chức chủ tịch HĐQT	4/5 = 80%
3	03/NQ-HĐQT	06/6/2025	Phê duyệt báo cáo KTKT dự án đóng mới tàu hoa tiêu	5/5 = 100%
4	04/NQ-HĐQT	23/6/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua: 1. Kết quả SXKD 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ quý III năm 2025. 2. Chủ trương nghỉ mát năm 2025 cho CBNV 3. Phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT. 4. Quy chế đầu tư. 5. Chủ trương thuê trụ sở công ty	5/5 = 100 % 5/5 = 100 % 5/5 = 100 % 5/5 = 100 % 5/5 = 100%
5	05/NQ-HĐQT	26/9/2025	Nghị quyết HĐQT Thông qua: 1. Thống nhất chủ trương điều động ông Trần Đạo. 2. Thống nhất chủ trương bổ nhiệm giám đốc công ty.	4/5 = 80% 4/5 = 80%
6	06/NQ-HĐQT	26/9/2025	Thông nhất đề nghị bổ nhiệm giám đốc công ty	4/5 = 80%
7	07/NQ-HĐQT	26/9/2025	Nghị quyết HĐQT thông qua: 1. Kết quả SXKD 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ quý IV năm 2025 2. Thông qua cho tặng nhà 3. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026, rà soát kế hoạch SXKD giai đoạn 2026-2030.	4/5 = 80% 4/5 = 80% 4/5 = 80%
8	08/NQ-HĐQT	04/10/2025	Nghị quyết HĐQT Thông qua: 1. Thôi giữ chức vụ giám đốc công ty đối với ông Trần Đạo 2. Bổ nhiệm ông Phạm Tuấn Phong giữ chức giám đốc công ty	4/5 = 80% 4/5 = 80%
9	09/NQ-HĐQT	24/10/2025	Tăng cường quản lý giao dịch tiếp khách	5/5 = 100%
10	10/NQ-HĐQT	31/10/2025	Thông qua kế hoạch đại hội đồng cổ đông bất thường	5/5 = 100%
11	11/NQ-HĐQT	08/11/2025	Nghị quyết HĐQT Thông qua: 1. Thôi tham gia HĐQT đối với ông Trần Đạo 2. Giới thiệu ông Nguyễn Xuân Thanh tham gia HĐQT	5/5 = 100% 5/5 = 100%

12	12/NQ-HĐQT	31/12/2025	Nghị quyết HĐQT Thông qua: 1. Bổ nhiệm thư ký HĐQT 2. Phân công nhiệm vụ HĐQT 3. Tạm giao kế hoạch SXKD năm 2026 4. Tạm giao kế hoạch đầu tư năm 2026 5. Thông qua kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2026	5/5 = 100% 5/5 = 100% 5/5 = 100% 5/5 = 100% 5/5 = 100%
B	Các quyết định			
1	51/QĐ-VPC	24/02/2025	V/v Tạm giao kế hoạch SXKD năm 2025	
2	57/QĐ-VPC	27/02/2025	V/v Ban hành quy chế quản lý lao động, tiền lương	
3	60/QĐ-VPC	04/3/2025	V/v Ban hành quy chế quản lý, sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi	
4	185/QĐ-VP	08/6/2025	V/v Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật dự án đóng mới tàu hoa tiêu	
5	205/QĐ-VPC	23/6/2025	V/v Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT	
6	207/QĐ-VPC	26/6/2025	V/v Ban hành quy chế đầu tư	
7	407/QĐ-VPC	29/8/2025	V/v Cho tặng nhà	
8	429/QĐ-VPC	04/10/2025	V/v Bổ nhiệm giám đốc công ty	
9	614/QĐ-VPC	31/12/2025	V/v Tạm giao kế hoạch đầu tư	
10	615/QĐ-VPC	31/12/2025	V/v Ban hành kế hoạch sử dụng quỹ khen thưởng, phúc lợi năm 2026	
11	616/QĐ-VPC	31/12/2025	V/v Bổ nhiệm thư ký HĐQT	
12	617/QĐ-VPC	31/12/2025	V/v Tạm giao kế hoạch SXKD năm 2026	
13	618/QĐ-VPC	31/12/2025	V/v Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT	

6. Về thực hiện nhiệm vụ được giao

a) Kết quả SXKD:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% Hoàn thành KH
I	2	3	4	5	6=5/4
I	Doanh thu	Tr.đ	50.600	68.203	135%
II	Lợi nhuận	Tr.đ	2.800	7.299	261%
III	Lao động, thu nhập				
<i>1</i>	<i>Lao động định mức</i>	<i>Người</i>	85	83	97,64%
	Người quản lý	“	4	4	100,00%

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2025	Thực hiện năm 2025	% Hoàn thành KH
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6=5/4</i>
	Người lao động	“	81	79	97,53%
2	<i>Thu nhập bình quân</i>	<i>1.000đ/ng/th</i>	25.192	34.380	136%
IV	Chi trả cổ tức	%	> 7	12	

b) Bảo toàn và phát triển nguồn vốn sản xuất kinh doanh

Năm 2025, Công ty đã bảo toàn và phát triển nguồn vốn kinh doanh đồng thời chấp hành đầy đủ chính sách thuế và nghĩa vụ của Nhà nước. Nợ phải trả bằng 0,46 lần vốn chủ sở hữu; Khả năng thanh toán hiện thời 1,96 lần, nằm trong giới hạn cho phép. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế đạt 28,5 vốn chủ sở hữu. Các hệ số tài chính thực hiện đảm bảo theo kế hoạch của TKV

Đánh giá chung: Năm 2025 Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ của mình theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội cổ đông giao, các thành viên HĐQT đã phát huy vai trò, năng lực của mình, thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao một cách trung thực, cẩn trọng nhằm đảm bảo tối đa lợi ích hợp pháp của Công ty và của cổ đông.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CỦA HĐQT CÔNG TY NĂM 2026

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV đề ra mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ cụ thể như sau:

A. Mục tiêu:

Xây dựng Công ty Cổ phần Hoa tiêu Hàng hải-TKV trở thành một đơn vị cung cấp dịch vụ hoa tiêu hàng hải uy tín, cung cấp dịch vụ chất lượng, đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường biển, tạo đà phát triển mạnh, ổn định, bền vững vì lợi ích của các cổ đông, người lao động trong Công ty.

B. Phương hướng nhiệm vụ năm 2026

1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2026
1	Tổng doanh thu	Tr.đ	55 100
2	Lợi nhuận	“	5 200
3	Nộp ngân sách	Theo quy định của Nhà nước	
4	Tiền lương bình quân	1.000 đ/n/t	27 311
5	Chi trả cổ tức	%	8

2. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Công ty hoàn thành nhiệm vụ SXKD Đại hội cổ đông giao. Tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức sản xuất, phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Tiếp tục hoàn thiện các lĩnh vực công tác quản trị; rà soát và sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý nội bộ của Công ty theo đúng quy định của pháp luật... Tăng cường tính minh bạch thông tin, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào việc quản lý sản xuất để sử

dụng có hiệu quả các nguồn lực, tiết kiệm vật tư, nâng cao năng suất lao động, quản trị chi phí...

4. Giữ giữ vững an ninh trật tự. Không để xảy ra tai nạn lao động, tai nạn hàng hải, an toàn trong sản xuất. Đảm bảo việc làm, thu nhập, nâng cao đời sống cho người lao động. Quan tâm hơn nữa tới việc chăm lo cải thiện điều kiện ăn, ở, đi lại...cho người lao động.

5. Tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo an toàn, nhanh chóng, kịp thời; từng bước chuyển dịch hoạt động dịch vụ theo hướng đa dạng hoá, triển khai nghiên cứu mở rộng ngành nghề sản xuất kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025; phương hướng nhiệm vụ năm 2026 HĐQT Công ty xin báo cáo Quý vị cổ đông.

Nơi nhận:

- HĐQT công ty
- Ban kiểm soát
- Các cổ đông
- Lưu TK HĐQT

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn

Số: /BC-VPC

Hồng gai, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

V/v: Chi trả tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và Ban Giám đốc Công ty

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hoa tiêu Hàng hải-TKV; Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ Công ty năm 2025 được chi trả như sau:

1. Tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2025:

STT	Chức vụ	Nghị quyết Đại hội				Kết quả thực hiện				So sánh TH/KH (%)
		Số người (BQ)	Tổng số (Trđ)	<i>Trong đó:</i>		Số người (BQ)	Tổng số (Trđ)	<i>Trong đó:</i>		
				Tiền lương	Thù lao			Tiền lương	Thù lao	
1	HĐQT	5	249,12		249,12	5	246,938		246,938	100
-	Chủ tịch	1	57,12		57,12	1	57,12		57,12	100
-	Ủy viên	4	192		192	4	189,818		189,818	99
2	BKS	3	146,4		146,4	3	146,4		146,4	100
-	TBKS	1	50,4		50,4	1	50,4		50,4	100
-	TVBKS	2	96		96	2	96		96	100
3	Ban GD	4	1 456,2	1 456,2		4	1644,14	1644,14		112,9
-	GD	1	410,4	410,4		1	492,48	492,48		120
-	Phó GD	2	720	720		1,83	760,7	760,7		105,65
-	KTT	1	325,8	325,8		1	390,96	390,96		120
	Cộng	12	1 851,72	1 456,2	395,52		2037,478	1644,14	393,338	

Ghi chú: Từ tháng 10/2025, công ty giảm 01 phó giám đốc.

2. Đề xuất mức tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, BGĐ năm 2026

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Căn cứ Kế hoạch SXKD của Công ty, HĐQT Công ty đề nghị mức lương, mức thù lao HĐQT, BKS, BGĐ công ty năm 2026 như sau:

STT	Chức danh	Số	Tổng số	Trong đó:	Ghi chú
-----	-----------	----	---------	-----------	---------

		người	(Tr.đ)	Lương (tr.đ)	Thù lao (tr.đ)	
1	Hội đồng Quản trị		249,12		249,12	
-	Chủ tịch HĐQT	1	57,12		57,12	
-	Ủy viên HĐQT	4	192		192	
2	Ban Kiểm soát		146,4		146,4	
-	TB kiểm soát	1	50,4		50,4	
-	TV Ban kiểm soát	2	96.0		96.0	
3	Ban Giám đốc	3	1 041	1 041		
-	Giám đốc	1	390	390		
-	Phó giám đốc	1	342	342		
-	Kế toán trưởng	1	310	310		
	Tổng số		1 436,52	1 041	395,52	

• **Phương thức chi trả:**

- Tiền lương, thù lao tháng = Tiền lương, thù lao năm /12 tháng;
- Hàng tháng các thành viên HĐQT, BKS, BGD Công ty được tạm ứng 80% mức tiền lương, thù lao tháng; Số còn lại được quyết toán vào cuối năm trên cơ sở kết quả SXKD của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- GD, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- Phòng TCHC (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Tuấn

Số: /BC-BKS

Quảng Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
VÀ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ,
GIÁM ĐỐC CÔNG TY NĂM 2025**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản thi hành Luật;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 27/9/2021;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Ban Kiểm soát Công ty xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động và thực hiện công tác giám sát quản lý Công ty của HĐQT và Ban Giám đốc Công ty trong năm 2025 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Năm 2025, Ban Kiểm soát Công ty họp thường kỳ mỗi quý một lần và theo yêu cầu công việc; Tại các cuộc họp đều thảo luận đánh giá hoạt động quản lý, điều hành của HĐQT, Ban giám đốc Công ty và kết quả SXKD; thống nhất các nội dung kiểm soát hoạt động của Công ty và kiểm soát chuyên đề trong thời gian tiếp theo.

Ban hành và tổ chức thực hiện theo Kế hoạch kiểm soát năm 2025, một số việc cụ thể như: Đánh giá tình hình thực hiện kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty; Kiểm soát, thẩm định báo cáo tài chính của Công ty hàng quý, 6 tháng và năm; Kiểm soát tính tuân thủ, chấp hành pháp luật của Nhà nước, các quy chế, quy định của TKV, của Công ty và việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các văn bản quản lý nội bộ; Giám sát tài chính, giám sát một số lĩnh vực quản lý của Công ty như: công tác quản lý và sử dụng TSCĐ, sửa chữa TSCĐ, công tác quản lý vật tư, công tác quản lý sử dụng lao động, tiền lương, công tác quản lý đầu tư XDCB, thuê ngoài, quản lý đất đai,.....

Trong quá trình kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty trong năm, Ban Kiểm soát đã có các ý kiến đối HĐQT, Giám đốc Công ty và các phòng ban, bộ phận thực hiện và điều hành sản xuất kinh doanh về công tác thuê ngoài, công tác đầu tư, quản lý, mua sắm vật tư, công tác quản lý LĐTL, quản lý TSCĐ, sửa chữa TSCĐ, doanh thu, chi phí,... sửa đổi, bổ sung các văn bản quản lý nội bộ và các mặt hoạt động khác thông qua các kỳ họp thường kỳ tại Công ty, thông qua các buổi làm việc và thông qua báo cáo thực hiện nhiệm vụ của BKS hàng quý và đã được HĐQT, Giám đốc Công ty tiếp nhận, bổ sung trong công tác quản lý của Công ty.

II. GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT, GIÁM ĐỐC CÔNG TY.

1. Hình thức, hoạt động giám sát của Ban kiểm soát.

1.1. Ban Kiểm soát Công ty thường xuyên giám sát các hoạt động của HĐQT Công ty thông qua việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; Quy chế hoạt động của HĐQT; Các Nghị quyết, Quyết định do HĐQT Công ty ban hành.

1.2. Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác thông qua việc thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh giữa Giám đốc Công ty và Tổng Giám đốc Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam (Thông báo số 6636/TKV-KH ngày 26/11/2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam), Nghị quyết số 04/NQ-VPC ngày 28/4/2025 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị; các Quyết định của Giám đốc trong các lĩnh vực thuộc quyền hạn của Giám đốc được quy định tại Điều lệ Công ty.

1.3. Kiểm soát tình hình hoạt động SXKD của Công ty, kiểm soát các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm.

2. Kết quả giám sát:

2.1. Về hoạt động của HĐQT

Ban Kiểm soát đã xem xét báo cáo hoạt động năm 2025 và nhất trí với các nội dung của báo cáo này, kết hợp với việc giám sát của Ban kiểm soát, có một số đánh giá như sau:

- Hội đồng quản trị công ty đã bám sát Điều lệ công ty; các quy chế, quy định của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, các quy định chung của ngành, của Nhà nước,... để thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty.

- HĐQT Công ty đã thực hiện chức năng và nhiệm vụ của mình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT. Thực hiện chức năng quản lý Công ty thông qua việc ban hành Nghị quyết, Quy chế, Quyết định, Quy định và tổ chức kiểm tra việc thực hiện; Năm 2025, HĐQT đã sửa đổi, ban hành 03 quy chế: Quy chế quản lý Lao động tiền lương, Quy chế quản lý sử dụng quỹ khen thưởng phúc lợi, Quy chế quản lý đầu tư;

- Năm 2025, Hội đồng Quản trị Công ty đã tổ chức họp 09 phiên, lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản 03 lần ban hành 12 Nghị quyết và 13 quyết định để chỉ đạo về các lĩnh vực hoạt động của Công ty, thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông. Các nội dung đưa ra theo luận đều được chuẩn bị kỹ về nội dung, đảm bảo trình tự, đúng nguyên tắc, bám sát tình hình thực tế SXKD của Công ty để đưa ra các quyết định kịp thời;

- HĐQT đã tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các lĩnh vực quản lý, điều hành sản xuất, công tác kiểm soát chi phí sản xuất nên đã tạo sự ổn định đồng bộ trong SXKD, phù hợp với tình hình thực tiễn.

- Các uỷ viên HĐQT là những người có năng lực quản lý và có tư cách đạo đức tốt; Các thành viên đã làm việc khẩn trương, năng động, sáng tạo, có hiệu quả, thể hiện được tinh thần trách nhiệm đối với Công ty và đối với các cổ đông.

- Trong năm HĐQT có 02 thay đổi về nhân sự do yêu cầu công tác và sắp xếp tổ chức, cụ thể:

+ Tháng 04 năm 2025, thành viên HĐQT giữ chức chủ tịch HĐQT xin từ nhiệm đề nghị chế độ, tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 đã thông qua việc từ nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT giữ chức chủ tịch HĐQT.

+ Tháng 12 năm 2025, 01 thành viên HĐQT đã có đơn xin từ nhiệm do chuyển công tác theo quyết định của cấp có thẩm quyền. Hội đồng quản trị đã xem xét trình Đại hội đồng cổ đông bất thường chấp thuận việc từ nhiệm theo quy định và thực hiện các thủ tục bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Năm 2025, HĐQT đã họp thông qua việc thôi giữ chức vụ Giám đốc Công ty đối với Ông Trần Đạo để chuyển công tác và thống nhất bổ nhiệm ông Phạm Tuấn Phong giữ chức vụ Giám đốc Công ty, thành viên HĐQT Công ty.

2.2. Về hoạt động quản lý điều hành của Giám đốc Công ty

Giám đốc Công ty đã trực tiếp điều hành hoạt động SXKD theo chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cụ thể:

- Kịp thời triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và hợp đồng phối hợp kinh doanh giữa Tập đoàn TKV với Công ty; tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản; sử dụng vốn đúng mục đích trong sản xuất kinh doanh; tuân thủ các qui định của pháp luật trong kinh doanh, chấp hành đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước theo qui định; quản lý chặt chẽ tài sản và nguồn vốn của Công ty; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động;

- Kịp thời đề xuất với HĐQT những giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý Công ty. Chủ động xây dựng và ban hành các văn bản quản lý khác trong Công ty thuộc thẩm quyền;

- Trực tiếp thay mặt Công ty ký các hợp đồng lao động, tín dụng, kinh tế và thương mại đảm bảo đúng chế độ quy định, đúng pháp luật;

- Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng và bổ nhiệm cán bộ, tuyển dụng lao động... Công tác quản lý tiền lương, tiền thưởng được thực hiện đúng Quy chế, quy định Công ty và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn được thực hiện dân chủ, công khai và minh bạch.

- Thực hiện tốt nghĩa vụ với Nhà nước. Bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Công tác an ninh trật tự, an toàn xã hội được đảm bảo;

- Tổ chức thực hiện công tác sửa chữa TSCĐ, công tác ĐT-XDCB theo phân cấp, các thủ tục đầu tư, quyết định đầu tư, thực hiện đầu tư đúng quy định;

- Chủ động điều hành hoạt động SXKD hằng ngày bằng cơ chế chính sách và giải pháp đồng bộ từ Công ty đến các đơn vị, phòng ban;

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả kế hoạch SXKD của Công ty, tất cả các chỉ tiêu SXKD của Công ty hoàn thành kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

***Tóm lại:** Trong năm 2025, HĐQT, Giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác trong Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV đã hoàn thành tốt nhiệm vụ

của mình trong việc quản lý, điều hành SXKD để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đề ra, tạo tiền đề cho năm 2026 và các năm tiếp theo.

Năm 2025, Ban Kiểm soát đã cố gắng để hoàn thành chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của Điều lệ Công ty. Đạt được kết quả trên ngoài sự nỗ lực của từng thành viên, Ban kiểm soát còn nhận được sự ủng hộ của HĐQT, Ban Giám đốc, sự phối hợp của các phòng ban trong Công ty và của các cổ đông. Ban Kiểm soát xin trân trọng cảm ơn sự phối hợp đó, mong muốn trong năm 2026 và các năm tiếp theo của nhiệm kỳ Ban kiểm soát sẽ tiếp tục nhận được sự ủng hộ và hợp tác hơn nữa để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình vì lợi ích của Công ty và quyền lợi của các cổ đông.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, ĐTN (ecopy);
- Giám đốc, các PGĐ (ecopy);
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy);
- Các cổ đông Công ty;
- P. TCHC (Đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

**TM BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Thị Dung

Số: /BC-VPC

Hồng gai, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2025

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2021/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2021;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào ngày 27 tháng 9 năm 2021;

Thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao, Giám đốc Công ty báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu chính trong báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán như sau:

Phần thứ nhất:

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐTV: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			31/12/2025	01/01/2025
A	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270	39 638 665 730	32 226 172 723
A1	TÀI SẢN NGẮN HẠN	100	25 081 376 334	23 858 695 938
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	110	17 959 946 159	19 053 201 743
1	Tiền	111	2 273 275 138	5 198 598 595
2	Tương đương tiền	112	15 686 671 021	13 854 603 148
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		
1.	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		
II	Các khoản phải thu ngắn hạn	130	2 445 937 118	1 658 736 572
1	Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	1 819 802 956	1 527 033 435
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	533 692 830	21 024 883
3	Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		
4	Phải thu ngắn hạn khác	136	92 441 332	110 678 254
III	Hàng tồn kho	140	228 194 339	325 854 160
1	Hàng tồn kho	141	228 194 339	325 854 160
IV	Tài sản ngắn hạn khác	150	4 447 298 718	2 820 903 463
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	640 983 569	23 651 990

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			31/12/2025	01/01/2025
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	3 805 527 855	2 796 464 179
3	Thuế và các khoản phải thu của nhà nước	153	787 294	787 294
A2	TÀI SẢN DÀI HẠN	200	14 557 289 396	8 367 476 785
I	Các khoản phải thu dài hạn	210		
1	Phải thu dài hạn khác	216		
II	Tài sản cố định	220	5 620 050 191	6 995 721 282
1	Tài sản cố định hữu hình	221	3 867 968 486	5 214 839 577
-	<i>Nguyên giá</i>	222	28 822 556 783	31 867 114 828
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>	223	(24 954 588 297)	(26 652 275 251)
2	Tài sản cố định vô hình	227	1 752 081 705	1 780 881 705
-	<i>Nguyên giá</i>	228	2 439 636 364	2 439 636 364
-	<i>Giá trị hao mòn lũy kế (*)</i>	229	(687 554 659)	(658 754 659)
III	Tài sản dở dang dài hạn	240	6 003 060 259	
1	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	6 003 060 259	
IV	Đầu tư tài chính dài hạn	250		
1	Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		
2	Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)	254		
V	Tài sản dài hạn khác	260	2 934 178 946	1 371 755 503
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	2 934 178 946	1 371 755 503
B	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440	39 638 665 730	32 226 172 723
B1	NỢ PHẢI TRẢ	300	12 797 936 907	7 941 723 135
I	Nợ ngắn hạn	310	12 797 936 907	7 941 723 135
1	Phải trả người bán ngắn hạn	311	3 579 377 346	476 769 907
2	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		673 136
3	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	821 624 049	183 925 760
4	Phải trả người lao động	314	7 637 161 103	7 072 545 284
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	315	38 060 000	
6	Phải trả ngắn hạn khác	319	151 653 903	192 996 569
7	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320		

TT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			31/12/2025	01/01/2025
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	570 060 506	14 812 479
II	Nợ dài hạn	330		
1	Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338		
2	Dự phòng phải trả dài hạn	342		
B2	VỐN CHỦ SỞ HỮU	400	26 840 728 823	24 284 449 588
I	Vốn chủ sở hữu	410	26 840 728 823	24 284 449 588
1	Vốn góp của chủ sở hữu	411	20 220 000 000	20 220 000 000
2	Thặng dư vốn cổ phần	412	856 595 561	856 595 561
3	Quỹ đầu tư phát triển	418		
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	5 764 133 262	3 207 854 027
5	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		
II	Nguồn kinh phí và các quỹ khác	430		
1	Nguồn kinh phí	431		

Phần thứ hai:

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

ĐTV: Đồng

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			Năm 2025	Năm 2024
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	67 661 049 355	54 668 306 387
2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	67 661 049 355	54 668 306 387
3	Giá vốn hàng bán	11	43 404 773 147	37 510 569 113
4	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20	24 256 276 208	17 157 737 274
5	Doanh thu hoạt động tài chính	21	474 148 869	350 806 724
6	Chi phí tài chính	22	16 872 879	65 869 442
7	Chi phí bán hàng	25		
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	17 482 408 200	13 500 363 998
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30	7 231 143 998	3 942 310 558
10	Thu nhập khác	31	67 981 100	129 930 311
11	Chi phí khác	32		

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Mốc thời gian	
			Năm 2025	Năm 2024
12	Lợi nhuận khác	40	67 981 100	129 930 311
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	7 299 125 098	4 072 240 869
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	5 764 133 262	3 207 854 027
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	2 851	1 586

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTN (ecopy);
- Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- VP (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty qua./.

GIÁM ĐỐC

Phạm Tuấn Phong

Số: /Ttr-VPC

Hồng gai, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc: Phân phối lợi nhuận năm 2025

Kính gửi: Các cổ đông

Căn cứ Nghị định số 366/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quản lý và đầu tư vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty; Điều kiện thực tế sản xuất kinh doanh, lợi ích của cổ đông, người lao động trong Công ty, Hội đồng Quản trị đề xuất Phương án phân phối lợi nhuận của Công ty năm 2025 như sau:

STT	Nội dung	Số tiền (đ)
I	Lợi nhuận trước thuế	7 299 125 098
1	Trích nộp thuế TNDN	1 534 991 836
II	Lợi nhuận sau thuế	5 764 133 262
1	Chia cổ tức: 12% vốn điều lệ	2 426 400 000
2	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích khoản 1	3 337 733 262
2.1	Trích quỹ đầu tư phát triển: 17,46%	1 006 417 668
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (0,82 tháng lương thực hiện của Công ty năm 2025)	2 331 315 594
-	Quỹ khen thưởng (bao gồm quỹ thưởng người quản lý 1,5 tháng lương thực hiện)	1 268 416 275
-	Quỹ phúc lợi	1 062 899 319

Kính trình Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTĐN (ecopy);
- GD, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- VP (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Bùi Văn Tuấn

Số: /BC-BKS

Quảng Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ CỦA BKS VỀ KẾT QUẢ SXKD, THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN VÀ BÁO CÁO PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2025

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/9/2021; Căn cứ Quy chế Tổ chức và Hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải, Ban Kiểm soát xin được báo cáo trước Quý vị cổ đông đánh giá kết quả SXKD và thẩm định báo cáo tài chính của Công ty đã được kiểm toán năm 2025 như sau:

- Ban Kiểm soát Công ty thống nhất xác nhận số liệu tại Báo cáo kết quả SXKD và Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

- Ban Kiểm soát Công ty xét thấy phương pháp thực hiện kiểm toán, các chuẩn mực kiểm toán của Công ty Kiểm toán cũng như các chuẩn mực kế toán và chế độ tài chính Công ty áp dụng trong Báo cáo Tài chính năm 2025 của Công ty đã đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng chế độ quy định. Báo cáo tài chính đã kiểm toán phản ánh minh bạch, trung thực và hợp lý về tình hình tài chính vào thời điểm ngày 31/12/2025 cũng như kết quả kinh doanh và các dòng luân chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày.

- Công tác hạch toán đảm bảo không có sai sót trọng yếu, thời gian lập và gửi báo cáo Tài chính các quý và năm kịp thời, đúng mẫu biểu quy định.

- Mở sổ và ghi chép số liệu kế toán rõ ràng, thống kê đầy đủ, lưu trữ chứng từ khoa học, đúng quy định. Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, tiền mặt tồn quỹ, hàng hóa, vật tư, thành phẩm tồn kho, công nợ phải thu, phải trả, đối chiếu công nợ... theo đúng hướng dẫn của Tập đoàn.

- Ban Kiểm soát Công ty nhất trí với các số liệu Báo cáo kết quả hoạt động SXKD của Công ty cũng như nhận xét của Kiểm toán viên đưa ra trong Báo cáo kiểm toán qua một số chỉ tiêu chủ yếu đã được các báo cáo trên trình bày, tôi xin phép được trình bày về tình hình tài chính như sau:

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu SXKD chủ yếu.

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025 CV 6636/TKV- KH	TH năm 2025	So sánh % TH/KH năm
<i>A</i>	<i>B</i>	<i>C</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=4/3</i>
I	Doanh thu		50.600	68.203	134,8

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2025 CV 6636/TKV- KH	TH năm 2025	So sánh % TH/KH năm
II	Lợi nhuận	Tr.đ	2.800	7.299	261
III	Lao động, thu nhập				
1	Lao động định mức	<i>Người</i>	85	83	97,7
1.1	Người quản lý	“	4	4	100
1.2	Người lao động	“	81	79	97,5
2	Thu nhập bình quân	<i>1.000đ/ng/th</i>	25.193	34 385	136,5
2.1	Người quản lý	1.000đ/ng/th	30.330	36 536	120,5
2.2	Người lao động	1.000đ/ng/th	24.938	34 392	137,9
IV	Chi trả cô tức	%	>=7	12	171

2. Về cơ cấu tài chính.

- Hệ số nợ phải trả/Tổng nguồn vốn = 30,85%;
- Hệ số nợ phải trả/Vốn CSH = 0,46 lần.

3. Về khả năng thanh toán.

- Hệ số khả năng thanh toán hiện thời = 1,96 lần;
- Hệ số khả năng thanh toán nhanh = 1,94 lần;

4. Về hiệu quả sử dụng vốn.

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu đạt: 8,45%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản đạt: 16,04%;
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH: 28,51%;

Qua các số liệu trên cho thấy năm 2025 hoạt động SXKD của Công ty chủ yếu như sau: Nợ phải trả bằng 30,85% tổng nguồn vốn, bằng 0,46 lần vốn chủ sở hữu; Khả năng thanh toán hiện thời 1,96 lần, nằm trong giới hạn cho phép. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH đạt 28,51% vốn chủ sở hữu. Các hệ số tài chính thực hiện đảm bảo theo kế hoạch của TKV.

5. Đánh giá một số chỉ tiêu và hoạt động khác.

- Tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành: Trong năm 2025 Công ty đã thực hiện tốt các quy định pháp luật hiện hành trong sản xuất kinh doanh và thực hiện các nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước. Việc nộp các báo cáo giám sát, báo cáo xếp loại doanh nghiệp, báo cáo tài chính và các báo cáo khác theo quy định đảm bảo kịp thời, đúng hạn. Việc công bố thông tin các báo cáo theo quy định đúng thời gian, không bị các cơ quan quản lý nhắc nhở về nộp các báo cáo và việc công bố thông tin chậm hoặc không đầy đủ nội dung.

- Năm 2025, Công ty Cổ phần hoa tiêu hàng hải-TKV đã bám sát kế hoạch sản xuất kinh doanh theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất và theo kế hoạch phối hợp sản xuất kinh doanh của TKV giao để điều hành sản xuất kinh doanh. Tất cả các chỉ tiêu SXKD của Công ty hoàn thành kế hoạch Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Doanh thu đạt 134,8%, lợi nhuận đạt 261% so với kế hoạch, thu nhập và việc làm của người lao động ổn định.

- Thực hiện tốt công tác quản trị chi phí và công tác quản lý môi

trường, đất đai.

* Đánh giá chung kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025: Công ty Cổ phần Hoa tiêu hàng hải-TKV đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông đã đề ra.

Kính trình các Quý vị cổ đông xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, ĐTN (ecopy);
- Giám đốc, các PGĐ (ecopy);
- Các đơn vị, phòng ban (ecopy);
- Các cổ đông Công ty;
- P. HCTH (Đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, Thư ký Công ty.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Thị Dung

Số: /TTr - VPC

Quảng Ninh, ngày tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn danh sách Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2026

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Hoa tiêu Hàng Hải - TKV;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất của Công ty CP Hoa tiêu Hàng Hải – TKV văn bản số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/9/2021

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm soát Công ty xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2026 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập:

- Là Công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Bộ tài chính hoặc Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán báo cáo tài chính các đơn vị có lợi ích công chúng năm 2026

- Có kinh nghiệm kiểm toán đối với công ty đại chúng quy mô lớn tại Việt Nam;

- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;

- Đội ngũ kiểm toán có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;

- Đáp ứng được yêu cầu của Công ty về phạm vi, tiến độ kiểm toán;

- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với chất lượng kiểm toán và phạm vi kiểm toán.

2. Đề xuất danh sách lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập:

2.1. Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC; Trụ sở chính: Số 01 - Lê Phụng Hiểu - Phường Hoàn Kiếm - Hà Nội.

2.2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO; Trụ sở chính: Tầng 12A - Tòa nhà Tổng Công ty 319 - Số 63 Lê Văn Lương - Phường Cầu Giấy - Hà Nội

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua danh sách lựa chọn công ty kiểm toán theo quy định.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS (ecopy);
- ĐU, CĐ, CĐTN (ecopy);
- GĐ, Các PGĐ, KTT (ecopy);
- Cổ đông của Công ty;
- TCHC (đăng trên Website);
- Lưu: Văn thư, HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỞNG BAN**

Vũ Thị Dung

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2026

PHIẾU GÓP Ý/ĐẶT CÂU HỎI

Họ và tên cổ đông/Đại diện theo ủy quyền (nếu có):

Số cổ phần sở hữu:

Địa chỉ thường trú:

Email:

Điện thoại:

Nội dung góp ý/Câu hỏi:

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Cổ đông
(ký, ghi rõ họ tên)